



MINH HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

LỄ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI

DỰ ÁN KHCN: NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ, CHẾ TẠO GIẢN KHỎA  
TƯ NĂNG 60 M NƯỚC TRONG ĐIỀU KIỆN VIỆT NAM



## Tạo lập, quản lý và sử dụng quỹ phát triển KHCN trong doanh nghiệp

Bài & ảnh VIỆT ANH

Là nội dung cuộc hội thảo do Học viện Tài chính Việt Nam phối hợp với Học viện Tài chính Quảng Tây Trung Quốc tổ chức, nhằm chia sẻ những kinh nghiệm trong phát triển DN thông qua việc tạo lập, quản lý và sử dụng quỹ KHCN.

**P**hát biểu tại hội thảo, GS.TS Ngô Thế Chi - Giám đốc Học viện Tài chính nhận định, trong những năm gần đây, lĩnh vực KHCN đã được chú trọng, nhưng phát triển KHCN trong DN vẫn đang là vấn đề nan giải đối với cả cơ quan quản lý cũng như các nhà khoa học. Sở dĩ có tình trạng trên bởi, nguồn vốn đầu tư cho KHCN còn rất thấp, chỉ chiếm khoảng 2% ngân sách, tương đương 0,5 - 0,6% GDP; đặc biệt KHCN đầu tư cho DN còn thấp hơn rất nhiều, chỉ chiếm khoảng chưa đến 0,1% GDP. Đã vậy, hầu hết các DN tại Việt Nam đều là DNN&V, thậm chí là siêu nhỏ nên mới chỉ lo tồn tại trong thương trường, chưa có điều kiện đầu tư cho KHCN. Các DN lớn, DNNN, tổng công ty, tập đoàn

kinh tế bước đầu đã có đầu tư nhưng mức đầu tư cũng rất thấp. Vì thế, khoảng cách giữa ứng dụng - chuyển giao, phổ biến công nghệ ở Việt Nam vẫn đang bị coi nhẹ. Nếu thực trạng này kéo dài sẽ là lực cản cho sự phát triển và khả năng tăng cường sự cạnh tranh của các DN, nhất là đối với các DN tư nhân. Đồng tình với nhận định trên, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế - Ngân sách Quốc hội, PGS.TS Đặng Văn Thành cho rằng, so với nhiều nước trên thế giới, nguồn kinh phí chi cho lĩnh vực KHCN ở Việt Nam rất thấp, đặc biệt, việc đầu tư cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tại các DN rất hạn chế, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp. Diễn hình, các DN cơ khí, điện tử hàng năm cũng chỉ dành

chưa đến 1% doanh thu cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, cao nhất là nhóm ngành chế biến thực phẩm cũng mới chỉ dành được khoảng 2,9% doanh thu cho KHCN nên hiệu quả thu được chẳng đáng bao nhiêu.

Theo các chuyên gia, với thực trạng này, để đạt mục tiêu đặt ra đến năm 2020: "Có nền KHCN hiện đại, hội nhập, phấn đấu đạt trình độ trung bình tiên tiến trong khu vực, đưa KHCN trở thành nền tảng, động lực đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước" thì ngay từ bây giờ, Việt Nam phải đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý phù hợp với đặc thù trong từng lĩnh vực. Ngoài việc đầu tư cho nghiên cứu, phát triển KHCN trong các trường đại học, viện nghiên cứu thì việc tạo lập, đầu tư cho phát triển KHCN tại các DN là rất quan trọng. Bởi, đây là yếu tố then chốt, quyết định đến sự phát triển lâu dài, bền vững của nền kinh tế.

Chia sẻ với các DNN&V về những khó khăn do thiếu vốn, GS Hạ Phi và Diệp Lợi đến từ Học viện Kinh tế tài chính Quảng Tây gợi ý, đúng là các DNN&V thường khó trong việc tự tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, chuyển đổi các thành quả khoa học kỹ thuật do thiếu vốn.

Nhưng nếu xây dựng quỹ KHCN đến từ 2 nguồn là nội bộ và bên ngoài một cách hài hòa thì sẽ nhanh chóng tận dụng, đẩy mạnh được sự phát triển KHCN. Trong đó, ngoài phân tích lũy nội bộ để đầu tư cho quỹ thì các DN cần phải xây dựng chiến lược huy động quỹ từ các nguồn, như Quỹ đổi mới công nghệ cho các DNN&V (của Chính phủ), vay ngân hàng và trích lập đầu tư rủi ro. Về phía Nhà nước, Chính phủ cũng cần tăng cường chỉ đạo rõ mòi, cải thiện các chính sách cho phát triển DNN&V, tạo lập môi trường mở, công bằng giữa các loại hình DN. Đối với chính sách tài chính, cần tăng cường hỗ trợ trực tiếp cho các DNN&V vốn thông qua chính sách ưu đãi thuế, lãi suất đầu tư cho KHCN; mở rộng các kênh tài chính, khuyến khích DNN&V tham gia vào chuỗi sản xuất liên doanh, tạo mối liên kết thị trường rộng lớn để phát triển.

PGS.TS Nguyễn Thị Liên - Học Viện Tài chính khuyến nghị, đối với mỗi DN, nhất thiết phải ý thức được rằng, việc hình thành Quỹ phát triển KHCN đáp ứng nhu cầu thường xuyên để đổi mới máy móc, thiết bị để các DN có nguồn nhanh chóng tiếp cận khoa học kỹ thuật mới ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh. Việc tạo lập quỹ cũng sẽ tạo ra thói quen ràng buộc trách nhiệm của các nhà đầu

tư trong việc áp dụng khoa học kỹ thuật. Tuy nhiên, muốn quản lý, sử dụng một cách hiệu quả nguồn quỹ, các DN phải đảm bảo nguyên tắc: quỹ chỉ để đáp ứng nhu cầu phát triển KHCN phục vụ sản xuất kinh doanh; việc lập quỹ phải được tính đến trong chiến lược KHCN phù hợp với điều kiện cụ thể của DN; các khoản chi cho KHCN phải được dựa trên các định mức kinh tế kỹ thuật của Nhà nước, ngành hoặc xác định rõ trong quy chế chi tiêu của DN.

Tại hội thảo, một trong những thông tin đáng chú ý được Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế, Th.S Nguyễn Văn Phụng cho biết, hiện tại Bộ Tài chính đang dự thảo thông tư hướng dẫn một số điều của Luật Thuế TNDN, trong đó đề cập đến cơ chế khuyến khích DN thành lập Quỹ KHCN, tạo lập nguồn tài chính, đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu, phát triển, đổi mới công nghệ, sản phẩm mới, hợp lý hóa sản xuất, nhằm nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, theo đó sẽ cho phép DN được trích từ nguồn thu nhập trước thuế hàng năm đến 10% để lập quỹ phát triển KHCN. Đây là những điều kiện rất thuận lợi, giúp DN chủ động hoạch định chiến lược sản xuất, kinh doanh và định hướng đầu tư cho tương lai trong lĩnh vực KHCN để nâng cao năng lực cho chính mình ■

## DELOITTE đầu tư 500 triệu USD cho châu Á, trong đó có Việt Nam

Tổng giám đốc Deloitte Jim Quiley, một trong những tập đoàn Kiểm toán và Tư vấn Thuế - Tài chính tư nhân lớn nhất toàn cầu đã hoàn thành chuyến thăm 3 ngày đến Việt Nam, trong khuôn khổ chuyến công du đến các thị trường trọng điểm tại châu Á nhằm công bố chiến lược phát triển mới với tên gọi "Tất cả như một".

Trong khuôn khổ các cuộc viếng thăm, ông Jim Quiley cũng có buổi gặp mặt và thảo luận với một số nhà lãnh đạo, đối tác chiến lược của Deloitte tại Việt Nam và chia sẻ thông tin về khoản đầu tư chiến lược với trị giá 500 triệu USD trong năm năm tới sẽ được ưu tiên dành cho đầu tư vào khu vực châu Á, đặc biệt là các nước đang có tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ như Trung Quốc, Ấn Độ và Việt Nam. Chiến lược đầu tư, phát triển mới của Deloitte sẽ tập trung vào nâng cao chất lượng dịch vụ của các công ty thành viên tại khu vực Đông Nam Á, bao gồm chuyển giao công nghệ, mô hình cung cấp dịch vụ, nhận diện các cơ hội kinh doanh mới trong một số lĩnh vực nổi bật như IPO, năng lượng và khoáng sản; tiếp tục đầu tư vào phát triển năng lực chuyên môn và nuôi dưỡng tài năng.

Ông Jim Quiley nhấn mạnh, thị trường Việt Nam luôn được Deloitte coi trọng hơn cả bởi tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ và các nỗ lực không ngừng từ phía Chính phủ Việt Nam trong việc cải thiện môi trường đầu tư và chú trọng vào sự phát triển bền vững, thay vì theo đuổi tăng trưởng thuần túy. Do đó hiện nay, Deloitte đang nỗ lực thực hiện song song quá trình đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đồng thời đẩy mạnh đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực.

